|  |  |
| --- | --- |
| UBND QUẬN LONG BIÊN  **TRƯỜNG MẦM NON HOA MỘC LAN**  Số: /KHCSND-MNHML | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *Thượng Thanh, ngày tháng 9 năm 2023* |

**KẾ HOẠCH CÔNG TÁC CHĂM SÓC NUÔI DƯỠNG**

**NĂM HỌC 2023 – 2024**

*Căn cứ Hướng dẫn số 3192/SGDĐT-GDMN ngày 31/8/2023 của Sở GD&ĐT về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục mầm non (GDMN) năm học 2023-2024;*

*Căn cứ Hướng dẫn số 3193/SGDĐT-GDMN ngày 31/8/2023 của Sở GD&ĐT Hà Nội về việc hướng dẫn thực hiện quy chế chuyên môn cấp học mầm non năm học 2023-2024;*

*Căn cứ Hướng dẫn số 169/HD-PGD&ĐT ngày 06/9/2023 của phòng GD&ĐT quận Long Biên về việc hướng dẫn thực hiện quy chế chuyên môn cấp học mầm non năm học 2023-2024;*

*Căn cứ vào kế hoạch số 34 KH-MNHML ngày 09/9/2023 về việc thực hiện nhiệm vụ năm học 2023 - 2024;*

Trường mầm non Hoa Mộc Lan xây dựng kế hoạch chăm sóc nuôi dưỡng năm học 2023 - 2024 như sau:

**I. NHIỆM VỤ CHUNG:**

1. Tiếp tục thực hiện tốt chủ đề năm học giai đoạn 2021 đến 2025 ***“Xây dựng trường mầm non xanh - an toàn - hạnh phúc”***; thực hiện mô hình ***“Văn hóa trường học - Văn hóa dân gian”;*** thực hiện chuyên đề “***Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm giai đoạn 2021-2025”.***

2. Hoàn thành tốt các chỉ tiêu của năm học 2023 – 2024, chủ động xây dựng và triển khai kế hoạch năm học linh hoạt, đảm bảo an toàn tuyệt đối cho trẻ em; đổi mới tổ chức hoạt động chăm sóc nuôi dưỡng giáo dục trẻ, đảm bảo an toàn phòng chống tai nạn thương tích, phòng chống dịch bệnh.

3. Tăng cường nền nếp, kỷ cương, dân chủ trong nhà trường; xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng chống bạo lực học đường.

4. Tiếp tục phát huy phong trào "Nhà trường cùng chung tay phát triển - Thầy cô cùng sẻ chia trách nhiệm" giai đoạn 2022- 2025: Kết nối hoạt động, chia sẻ kinh nghiệm đối với trường Mầm non trên địa bàn phường.

**II. NHIỆM VỤ CỤ THỂ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU**

**1. Nâng cao chất lượng hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ:**

**1.1. Chủ động phòng, chống và ứng phó hiệu quả với thiên tai, dịch bệnh; Đảm bảo an toàn về thể chất và tinh thần cho trẻ.**

- Hiệu trưởng, ban giám hiệu, giáo viên và các cá nhân có liên quan, chịu trách nhiệm đảm bảo an toàn về thể chất, tinh thần cho trẻ trong thời gian trẻ học ở trường. Không để xảy ra vụ việc liên quan đến vi phạm đạo đức nhà giáo, mất an toàn của trẻ, ngộ độc thực phẩm.

- Thường xuyên kiểm tra, rà soát phát hiện yếu tố, nguy cơ gây mất an toàn cho trẻ, kịp thời khắc phục; Đảm bảo xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn, thương tích, phòng chống bạo hành trẻ và thực hiện quy định tại Nghị định số 80/2017/NĐ-CP, Thông tư số 45/2021/TT-BGDĐT ngày 31/12/2021 quy định về trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích trong cơ sở GDMN; Kế hoạch “Đẩy mạnh phòng chống bạo hành trẻ”.

- Nâng cao nhận thức và kỹ năng thực hành cho CBGVNV về công tác phòng ngừa, ứng phó, giảm nhẹ thiên tai; công tác phòng chống dịch bệnh, chú trọng công tác PCCC trong nhà trường.

- Mời cán bộ phòng Y tế Quận về tập huấn, bồi dưỡng kiến thức cho CBGVNV về vệ sinh ATTP; sơ cấp cứu ban đầu, phòng chống TNTT và chăm sóc sức khoẻ, phòng chống dịch bệnh.

- Giáo viên các lớp tăng cường rèn luyện cho trẻ kỹ năng tự bảo vệ, kỹ năng thoát hiểm, kỹ năng phòng chống xâm hại, kỹ năng phòng tránh tai nạn giao thông, kỹ năng phòng dịch…phù hợp theo độ tuổi của trẻ.

**1.2. Nâng cao chất lượng đội ngũ nhân viên**

- Thực hiện tốt quy chế dân chủ, tuyên truyền để nhân viên thực hiện đúng các quy định của ngành, nâng cao ý thức trong việc giữ gìn đạo đức nhà giáo, thực hiện đúng quy định về quy tắc ứng xử trong cơ sở giáo dục, kỉ cương hành chính, phòng chống bạo hành trẻ.

- Triển khai công tác bồi dưỡng nhân viên theo Chương trình bồi dưỡng thường xuyên, đầu năm học. Tăng cường hoạt động phối hợp nhân viên nuôi dưỡng cùng giáo viên trong việc chăm sóc nuôi dưỡng trẻ trong bữa ăn hàng ngày và công tác xây dựng, thực hiện chuyên đề, lớp điểm chăm sóc nuôi dưỡng.

**1.3. Chăm sóc sức khỏe học sinh và CBGVNV**

- BGH phối hợp cùng Công đoàn nhà trường quan tâm chăm lo đời sống, động viên tinh thần cho CBGVNV, phối hợp giúp đỡ, tạo điều kiện tốt nhất cho GV, NV làm việc hiệu quả, an toàn.

- Cán bộ y tế chuyên trách mở đủ đầu sổ theo quy định và duy trì đều tay.

- 100% trẻ được cân đo và khám theo dõi sức khỏe định kỳ, đảm bảo số lượng và chất lượng vật tư y tế của trường.

- Tổ chức cho giáo viên, nhân viên và học sinh khám sức khỏe định kì theo lịch của Trung tâm y tế quận (1lần/ 1năm học với CBGVNV và 2 lần/năm học với hs) tập huấn kiến thức vệ sinh an toàn thực phẩm.

- 100% CBGVNV được tiêm Vacxin phòng dịch đủ mũi. Tiếp tục tuyên truyền vận động học sinh tham gia tiêm Vacxin phòng dịch bệnh.

- Các lớp duy trì hồ sơ phòng chống dịch, sổ nhật ký đón trả trẻ ghi rõ tình hình học sinh trong ngày, ghi rõ tình hình của lớp, không nhận trẻ ốm….

- BGH giám sát, đẩy mạnh công tác truyền thông giáo dục sức khỏe, phòng chống dịch bệnh bằng các hình thức phong phú qua trang thông tin điện tử trường, nhóm lớp, góc tuyên truyền, trao đổi phụ huynh hàng ngày….

**2. Quản lý chất lượng công tác nuôi dưỡng, chăm sóc trẻ em:**

**2.1. Công tác duy trì và phát triển số lượng trẻ đến lớp:**

**\* Chỉ tiêu:**

- Duy trì 100% trẻ đến trường, lớp được ăn bán trú 2 buổi/ngày. 75% trẻ khuyết tật ở thể nhẹ trong độ tuổi mầm non được học hòa nhập.

- Trẻ Nhà trẻ phấn đấu huy động 62% trẻ độ tuổi Nhà trẻ ra lớp .

- Trẻ Mẫu giáo 3 - 5 tuổi: 100% số trẻ trong độ tuổi ra lớp.

- Phấn đấu tỷ lệ chuyên cần từ 95% trở lên đối với trẻ 5 tuổi, 87% đối với trẻ 3 - 4 tuổi và 85% đối với trẻ Nhà trẻ.

- Giảm sĩ số trẻ/lớp, đảm bảo tỷ lệ GV/trẻ theo quy định.

**\* Biện pháp:**

- Thực hiện tuyển sinh đảm bảo chỉ tiêu được giao, ưu tiên nhận trẻ 5 tuổi vào học tại trường.

- Thực hiện tốt công tác tuyên truyền phổ biến kiến thức nuôi dạy trẻ cho các bậc CMHS bằng nhiều hình thức:

+ Tuyên truyền trên loa đài truyền thanh của trường, Phường, cổng thông tin điện tử, bảng tuyên truyền của trường, lớp;

+ Tổ chức tốt các hoạt động ngày hội ngày lễ, liên hoan văn nghệ, giao lưu thể thao, các hội thi, sân chơi trí tuệ… nhằm báo cáo các kết quả hoạt động của trẻ, tuyên truyền vận động CMHS đưa trẻ tới lớp.

- Thực hiện chính sách ưu tiên đối với trẻ khuyết tật (nếu có) học hòa nhập theo quy định. Phối hợp với địa phương để tổ chức tốt việc phát hiện sớm, can thiệp sớm cho trẻ khuyết tật tuổi mầm non.

**2.2. Công tác chăm sóc nuôi dưỡng và chăm sóc sức khoẻ:**

**a. Công tác thực hiện quy chế chăm sóc nuôi dưỡng và an toàn thực phẩm:**

- 100% các lớp thực hiện nghiêm túc quy chế nuôi dạy trẻ, chương trình GDMN do Bộ GD&ĐT quy định.

- 100% trẻ được theo dõi bằng biểu đồ tăng trưởng và cân, đo theo dõi sự phát triển thể lực theo quy định tại Thông tư 13/2016/TTLT- BYT-BGDĐT ngày 12/5/2016 của Bộ Y tế và Bộ GD&ĐT về công tác y tế trường học: trẻ dưới 24 tháng tuổi 1 lần/tháng; trẻ từ 24 tháng tuổi đến 6 tuổi 1 lần/quý; theo dõi chỉ số khối cơ thể (BMI) ít nhất 2 lần/năm học;

- 100% trẻ được kiểm tra sức khỏe vào đầu năm học để đánh giá tình trạng dinh dưỡng và sức khỏe của trẻ. Phấn đấu giảm tỷ lệ trẻ SDD thể nhẹ cân 1,5%, thể thấp còi 1,5%, thừa cân béo phì 1,5%.

- Bếp ăn đảm bảo đủ điều kiện VSATTP. Thực hiện nghiêm túc các điều kiện ATTP theo quy định, không để xảy ra ngộ độc thực phẩm trong nhà trường. Nghiêm cấm vi phạm khẩu phần ăn của trẻ dưới mọi hình thức.

- Thực hiện ký kết hợp đồng với đơn vị cung ứng thực phẩm đảm bảo an toàn do Quận Long Biên cấp phép, đơn vị cung ứng thực phẩm có đầy đủ hồ sơ pháp lý theo quy định, cam kết nguồn gốc thực phẩm sạch.

- Ban chỉ đạo phòng chống dịch bệnh, Ban Thanh Tra nhân dân thường xuyên kiểm tra, rà soát chất lượng, nguồn gốc, giá cả thực phẩm theo lịch và đột xuất.

- Phối hợp với CMHS cùng tham gia công tác giao nhận thực phẩm, kiểm định chất lượng nguồn cung ứng thực phẩm hàng ngày.

- Bếp ăn cơ sở phải được cấp giấy chứng nhận bếp ăn đủ điều kiện vệ sinh an toàn thực phẩm.

**b. Đảm bảo chất lượng bữa ăn:**

**-** Xây dựng thực đơn, khẩu phần ăn cho trẻ ở các độ tuổi đáp ứng nhu cầu dinh dưỡng theo quy định tại Thông tư số 28/2016/TT-BGDĐT ngày 30/12/2016 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT về việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung Chương trình GDMN.

- Xây dựng thực đơn đảm bảo đầy đủ chất dinh dưỡng, đảm bảo định lượng calo, phù hợp với lứa tuổi, theo mùa và theo thực tế thực phẩm của địa phương. Thực đơn gửi lên cấp trên theo đúng quy định.

- Nâng cao chất lượng bữa ăn đảm bảo tỷ lệ dinh dưỡng cho trẻ với mức ăn 28.000đ/ ngày/ trẻ. Tỷ lệ dinh dưỡng duy trì ở mức:

+ Trẻ Nhà trẻ P: 13-20%, L:30-4-%, G: 47-55%.

+ Trẻ Mẫu giáo P: 13-20%, L:25-35%, G: 52-75%.

Khuyến khích tính lượng Ca, B1 để bổ sung trong bữa ăn cho trẻ.

- BGH chỉ đạo giáo viên tạo bầu không khí vui vẻ trong giờ ăn, động viên trẻ ăn hết xuất. Chú ý trẻ SDD (thiếu cân) cho trẻ ngồi bàn trên. Giáo viên phối hợp với phụ huynh điều chỉnh thực đơn ăn với trẻ béo phì, vượt kênh so với độ tuổi khi ở nhà.

- Nước uống, nước sinh hoạt cho trẻ phải đảm bảo vệ sinh an toàn và có giấy chứng nhận đảm bảo an toàn của đơn vị cung cấp, nhà trường chủ động làm xét nghiệm định kỳ theo quy định tại Thông tư số 34/2010/TT-BYT ngày 02/6/2010 của Bộ y tế. Sử dụng cây nước nóng đảm bảo nhiệt độ nước an toàn cho trẻ.

**c. Thực hiện nguyên tắc quản lý nuôi dưỡng:**

- Tiếp tục duy trì thực hiện việc thu học phí chuyển khoản phối hợp với ngân hàng Vietcombank, thực hiện tính khấu phần ăn trên phần mềm Gold kid.

**-** Thực hiện đúng qui định về hồ sơ, qui trình, nguyên tắc quản lý nuôi dưỡng trong các cơ sở giáo dục mầm non. Nghiêm cấm vi phạm khẩu phần ăn của trẻ dưới mọi hình thức, công khai các khoản thu, thanh toán, thực đơn, thực phẩm, đơn giá hàng ngày.

**-** Cập nhật đầy đủ chứng từ hàng ngày theo thực tế giao nhận thực phẩm.  Thanh quyết toán tiền ăn của trẻ có thể theo tuần hoặc theo tháng. Cuối tháng quyết toán tiền ăn trong tháng, kiểm kê hàng kho.

- Thực hiện lưu nghiệm thức ăn của CBGVNV và học sinh: Thể thức lưu, quy trình lưu, thời gian lưu nghiệm đủ 24h và chế độ bảo quản trong tủ lạnh.

- Tổ chức ăn trưa cho cán bộ, giáo viên, nhân viên: Thực đơn của CB, GV, NV không trùng thực đơn của trẻ, có đủ sổ sách quản lý ăn công khai, minh bạch, thanh quyết toán vào cuối tháng. Thực phẩm lưu kho bảo quản riêng có ghi tên nhãn mác rõ ràng. Tổ chức ăn trưa cho GV theo ca trực phù hợp tại phòng ăn nhà trường.

**3. Đẩy mạnh truyền thông trong công tác chăm sóc nuôi dưỡng:**

- Thành lập Ban truyền thông của nhà trường, xây dựng kế hoạch cụ thể hàng tháng, tạo chuyên mục truyền thông trên các kênh cổng TTĐT, các nền tảng mạng xã hội như zalo, facebook; bảng tuyên truyền, bám sát chủ đề năm học;

- Công khai tài chính, nguồn gốc thực phẩm tại các điểm trong nhà trường để PH dễ quan sát và đóng góp ý kiến xây dựng cho nhà trường.

- Thực đơn của trẻ được công khai trên các kênh truyền thông của nhà trường và gửi PGD phê duyệt.

- Chia sẻ phổ biến kiến thức nuôi dạy con theo khoa học, nâng cao nhận thức của cha mẹ trẻ, đội ngũ và cộng đồng về phát hiện sớm, can thiệp sớm cho trẻ, quan tâm hòa nhập trẻ khuyết tật thông qua họp PH, trao đổi hàng ngày.

**-** Chủ động học tập, áp dụng mô hình, kinh nghiệm các trường mầm non chuẩn làm mẫu về công tác nuôi dưỡng linh hoạt áp dụng tại cơ sở.

**4. Công tác thanh tra, kiểm tra:**

**\* Công tác kiểm tra:**

- Nhà trường làm tốt công tác tự kiểm tra đánh giá, tăng cường kiểm tra đột xuất, đôn đốc các hoạt động như kiểm tra việc thực hiện quy chế chuyên môn, quy chế chăm sóc nuôi dạy trẻ, quy chế giao nhận thực phẩm có sự giám sát của BGH và phụ huynh. Phát hiện xử lý kịp thời các hành vi vi phạm khẩu phần ăn của trẻ, thực phẩm không đảm bảo chất lượng...

- Thực hiện tốt công tác tự kiểm định chất lượng, kiểm tra nội bộ của nhà trường theo các văn bản hướng dẫn.

- Tăng cường kiểm tra đột xuất việc thực hiện quy chế. Kiểm tra đột xuất các hoạt động chỉ báo trước 15 phút;

- Nâng cao chất lượng hội thi nhân viên giỏi cấp trường. Tổ chức hội thi quy chế lý thuyết và thực hành chế biến và trình bày bữa ăn cô và trẻ.

**BIỂU TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN**

**KẾ HOẠCH THÁNG 9/2023**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **NỘI DUNG** | **BIỆN PHÁP** | **KẾT QUẢ** |
| 1. Tuyên truyên về công tác phòng chống dịch bệnh trong CBGVNV và Phụ huynh, học sinh | - Thực hiện các biện pháp về an toàn phòng chống dịch tại cơ sở giáo dục và địa phương nơi cư trú.  - Thực hiện lịch tổng vệ sinh theo từng tổ, bộ phận. Tăng cường truyền thông về lợi ích hiệu quả của việc tiêm Vacxin phòng chống dịch bệnh. |  |
| 2. Chuẩn bị các điều kiện, cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ công tác chăm sóc, nuôi dưỡng. | - Rà soát lại trang thiết bị đồ dùng chăm sóc nuôi dưỡng học sinh, CBGVNV, đề xuất với BGH mua sắm đồ dùng, báo cáo tình trạng trang thiết bị hỏng để sửa chữa khắc phục.  - Kiểm tra, bổ sung trang thiết bị y tế và danh mục thuốc cho phòng tế theo quy định.  - Kiện toàn Ban chăm sóc sức khỏe học sinh; xây dựng và thực hiện kế hoạch y tế trường học; |  |
| 3. Lập KH nuôi dưỡng, phân công dây chuyền. | - Thực hiện kế hoạch nuôi dưỡng, hướng dẫn chỉ đạo nuôi dưỡng năm học 2023 - 2024.  - BGH, kế toán, nhân viên thống nhất xây dựng thực đơn cho trẻ và nộp PGD phê duyệt đúng thời điểm. |  |
| 5. Cân đo lần 1, khám sức khỏe học sinh đợt 1. | - Y tế trường và giáo viên phối hợp cân đo lần 1 và chấm biểu đồ tăng trưởng cho trẻ vào sổ. Theo dõi sức khoẻ cho các trẻ suy dinh dưỡng, béo phì.  - Mời đoàn y tế về khám sức khỏe lần 1 cho trẻ. Tổng hợp, tư vấn, theo dõi đối với những trẻ mắc bệnh. Thông tin tới PHHS cùng phối hợp chăm sóc sức khỏe trẻ. |  |
| 6. Công tác khác:  - Tập huấn về công tác vệ sinh an toàn thực phẩm. (Nếu có)  - Đăng ký danh hiệu  thi đua năm 2023 – 2024. | - Mời cán bộ phòng Y tế Quận về tập huấn, bồi dưỡng kiến thức cho CBGVNV về vệ sinh ATTP; sơ cấp cứu ban đầu, phòng chống TNTT và chăm sóc sức khoẻ, phòng chống dịch bệnh.  - Cử CBGVNV nuôi dưỡng đi tập huấn đúng thành phần theo quy định.  - Động viên khích lệ NV  đăng ký danh hiệu thi đua đưa vào kế hoạch. |  |

**KẾ HOẠCH THÁNG 10/1023**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **NỘI DUNG** | **BIỆN PHÁP** | **KẾT QUẢ** |
| 1. Tuyên truyền tiêm Vacxin đủ mũi. | - Tăng cường truyền thông về lợi ích hiệu quả của việc tiêm Vacxin trong việc phòng chống dịch bệnh. |  |
| 2. Khám sức khỏe cho CBGVNV đầu năm. | - Thực hiện lịch tổng vệ sinh theo từng tổ, bộ phận. Tăng cường truyền thông về lợi ích hiệu quả của việc tiêm Vacxin phòng chống dịch bệnh.  - Rà soát lại trang thiết bị đồ dùng chăm sóc nuôi dưỡng học sinh, CBGVNV, đề xuất với BGH mua sắm đò dùng, báo cáo tình trạng trang thiết bị hỏng để sửa chữa khắc phục. |  |
| 3. Tăng cường công tác vệ sinh ATTP trong nhà trường. Quan tâm xây dựng thực đơn bữa chính chiều nhà trẻ phù hợp với tình hình thực tế. | - Mời cán bộ phòng Y tế Quận về tập huấn, bồi dưỡng kiến thức cho CBGVNV về vệ sinh ATTP;  - Thức ăn xay kỹ hơn, ninh nhừ. Đối với trẻ không ăn được cơm vẫn nấu cháo ăn bổ sung. Nắm bắt tình hình thực tế, điều chỉnh thực đơn phù hợp. |  |
| 4. Công tác khác:  - Tổ chức hội nghị viên chức năm học 2023-2024. | - Công khai kế hoạch, quy tắc, quy định, nghị quyết sau hội nghị viên chức tới CBGVNV và ký cam kết thực hiện; Quy định thu chi, quy tắc ứng xử, quy chế dân chủ… Dân chủ, tập trung trí tuệ, đóng góp ý kiến cho bản dự thảo quy chế, quy định… của nhà trường trong năm học.  - Tham gia họp trù bị, họp chính thức Hội nghị CBCCVC |  |
| 5. Tham gia hội thi quy chế lý thuyết cấp trường. | - Nhân viên tự học tập để tham gia cuộc thi. |  |
| 6. Tổ chức kiểm tra chuyên đề về chăm sóc nuôi dưỡng. | - Lớp MG nhỡ B1 chuẩn bị môi trường, cơ sở vật chất, trang thiết bị, rèn nề nếp học sinh để chuẩn bị kiểm tra chuyên đề. |  |
| 7. Đón đoàn kiến tập chuyên đề: “Quản lý chăm sóc nuôi dưỡng – vệ sinh ATTP”. | - CBGVNV chuẩn bị môi trường, cơ sở vật chất, trang thiết bị, rèn nề nếp học sinh để chuẩn bị đầy đủ đón đoàn kiến tập theo kế hoạch của cấp trên phân công. |  |

**KẾ HOẠCH THÁNG 11/2023**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **NỘI DUNG** | **BIỆN PHÁP** | **KẾT QUẢ** |
| 1. Duy trì công tác tuyên truyên về công tác phòng chống dịch bệnh theo mùa cho CBGVNV và Phụ huynh, học sinh | - Thực hiện các biện pháp về an toàn phòng chống dịch tại cơ sở giáo dục và địa phương nơi cư trú.  - Thực hiện lịch tổng vệ sinh theo từng tổ, bộ phận. |  |
| 2. Duy trì thực hiện vệ sinh an toàn thực phẩm, nâng cao chất lượng bữa ăn của trẻ. | - Hiệu phó nuối kết hợp với nhân viên nuôi dưỡng, kế toán duy trì xây dựng thực đơn đảm bảo dinh dưỡng bữa ăn cho trẻ.  - Kiểm tra và đôn đốc nhận chợ đúng lịch đủ thành phần, tăng cường có sự tham gia của PH học sinh.  - Tăng cường kiểm tra việc thực hiện dây truyền và sản phẩm bữa ăn cô và trẻ.  - Giám sát nghiêm việc thực hiện quy định an toàn phòng chống dịch tại bếp ăn tập thể. |  |
| 3. Tham gia hội thi cô nuôi giỏi cấp trường. | - Nhân viên tự rèn luyện kỹ thuật chế biến món ăn và dây chuyền làm việc để tham gia cuộc thi. |  |
| 4. Công tác khác:  - Kiến tập về công tác nuôi dưỡng, vệ sinh an toàn thực phẩm. (Nếu có) | - Cử CBGVNV nuôi dưỡng đi kiến tập đúng thành phần theo quy định. |  |

**KẾ HOẠCH THÁNG 12/2023**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **NỘI DUNG** | **BIỆN PHÁP** | **KẾT QUẢ** |
| 1. Cân đo lần 2 cho trẻ, vào biểu đồ tăng trưởng. | - Y tế trường và giáo viên phối hợp cân đo lần 2 cho trẻ và chấm biểu đồ tăng trưởng. Theo dõi sức khoẻ cho các trẻ suy dinh dưỡng, béo phì. |  |
| 2. Duy trì thực hiện vệ sinh an toàn thực phẩm, nâng cao chất lượng bữa ăn của trẻ. | - Hiệu phó nuối kết hợp với nhân viên nuôi dưỡng, kế toán xây dựng thực đơn mùa đông đảm bảo dinh dưỡng bữa ăn cho trẻ, phù hợp với điều kiện thực tế.  - Kiểm tra và đôn đốc nhận chợ đúng lịch đủ thành phần, tăng cường có sự tham gia của PH học sinh.  - Tăng cường kiểm tra việc thực hiện dây truyền và sản phẩm bữa ăn cô và trẻ.  - Giám sát nghiêm việc thực hiện quy định an toàn phòng chống dịch tại bếp ăn tập thể. |  |
| 3. Duy trì công tác vệ sinh phòng chống dịch bệnh theo mùa. | - Thực hiện các biện pháp về an toàn phòng chống dịch tại cơ sở giáo dục và địa phương nơi cư trú.  - Thực hiện lịch tổng vệ sinh theo từng tổ, bộ phận. |  |
| 4. Thực hiện phòng chống rét cho trẻ | - Thực hiện tốt phòng chống rét cho trẻ: Trải thảm trong nhà cho trẻ ấm chân, đóng cửa tránh gió lùa. |  |
| 5. Tổ chức kiểm tra chuyên đề Phòng tránh TNTT cho trẻ | - Lớp MG nhỡ B3 chuẩn bị môi trường, cơ sở vật chất, trang thiết bị, rèn nề nếp học sinh để chuẩn bị kiểm tra chuyên đề. |  |
| 6. Công tác khác  - Công tác sơ kết học kỳ I | - Báo cáo số liệu thống kê, kết quả học kỳ 1 |  |

**KẾ HOẠCH THÁNG 1/2024**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **NỘI DUNG** | **BIỆN PHÁP** | **KẾT QUẢ** |
| 1. Duy trì thực hiện vệ sinh an toàn thực phẩm, nâng cao chất lượng bữa ăn của trẻ. | - Hiệu phó nuối kết hợp với nhân viên nuôi dưỡng, kế toán duy trì xây dựng thực đơn đảm bảo dinh dưỡng bữa ăn cho trẻ.  - Kiểm tra và đôn đốc nhận chợ đúng lịch đủ thành phần, tăng cường có sự tham gia của PH học sinh.  - Tăng cường kiểm tra việc thực hiện dây truyền và sản phẩm bữa ăn cô và trẻ.  - Giám sát nghiêm việc thực hiện quy định an toàn phòng chống dịch tại bếp ăn tập thể. |  |
| 2. Duy trì công tác vệ sinh phòng chống dịch bệnh cho trẻ. | - Thực hiện các biện pháp về an toàn phòng chống dịch tại cơ sở giáo dục và địa phương nơi cư trú.  - Thực hiện lịch tổng vệ sinh theo từng tổ, bộ phận. |  |
| 4. Kiểm tra đột xuất công tác thực hiện VSATTP, phòng chống dịch bệnh tại bếp | - Tăng cường kiểm tra kiểm thực 3 bước |  |
| 4. Duy trì thực hiện phòng chống rét cho trẻ | - Thực hiện tốt phòng chống rét cho trẻ: Trải thảm trong nhà, trải thảm trong nhà vệ sinh cho trẻ ấm chân, chống trơn trượt, đóng cửa tránh gió lùa.  - Bật điều hòa phù hợp. (Nếu cần) |  |
| 5. Công tác khác  - Tuyên truyền PH về  viêc chăm sóc sức khỏe,  đảm bảo chế độ dinh  dưỡng và phòng chống  TNTT cho trẻ trong dịp  Tết. | - Tuyên truyền trao đổi với phụ huynh qua zalo nhóm lớp giáo dục trẻ về chế độ ăn uống và dinh dưỡng trong dịp Tết, phòng chống TNTT |  |

**KẾ HOẠCH THÁNG 2/2024**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **NỘI DUNG** | **BIỆN PHÁP** | **KẾT QUẢ** |
| 1. Duy trì công tác vệ sinh phòng chống dịch bệnh mùa xuân. | - Thực hiện các biện pháp về an toàn phòng chống dịch tại cơ sở giáo dục và địa phương nơi cư trú.  - Thực hiện lịch tổng vệ sinh theo từng tổ, bộ phận. |  |
| 2. Duy trì thực hiện vệ sinh an toàn thực phẩm bếp ăn nhà trường. | - Giám sát nghiêm việc thực hiện quy định an toàn phòng chống dịch tại bếp ăn tập thể. |  |
| 3. Cân đo lần 3 cho trẻ, vào biểu đồ tăng trưởng. | - Y tế trường và giáo viên phối hợp cân đo lần 3 cho trẻ và chấm biểu đồ tăng trưởng. Theo dõi sức khoẻ cho các trẻ suy dinh dưỡng, béo phì. |  |
| 4. Tăng cường công tác thực hiện VSATTP, phòng chống dịch bệnh tại bếp sau Tết. | - Tăng cường kiểm tra chế biến thực phẩm bếp 1 chiều.  - Kiểm tra giám sát việc giao nhận thực phẩm, có PH cùng phối hợp tham gia.  - BGH tăng cường kiểm tra dây truyền, giao nhận thực phẩm. |  |
| 5. Tham dự thi Cô nuôi giỏi cấp Quận | - Thi thực hành dây chuyền bếp ăn 1 chiều.  - Thi SKKN nuôi dưỡng giỏi. |  |
| 6. Công tác khác  - Phun thuốc muỗi, tăng  cường vệ sinh phòng dịch  bệnh sốt xuất huyết. | - Tăng cường công tác duyệt bọ gậy, loăng quăng trong trường và môi trường xung quanh trường.  - Đề xuất để tiến hành kết hợp với y tế phun thuốc muỗi trong trường. |  |

**KẾ HOẠCH THÁNG 3/2024**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **NỘI DUNG** | **BIỆN PHÁP** | **KẾT QUẢ** |
| 1. Duy trì công tác vệ sinh phòng chống dịch bệnh theo mùa. | - Thực hiện các biện pháp về an toàn phòng chống dịch tại cơ sở giáo dục và địa phương nơi cư trú.  - Thực hiện lịch tổng vệ sinh theo từng tổ, bộ phận. |  |
| 2. Duy trì thực hiện vệ sinh an toàn thực phẩm bếp ăn nhà trường. | - Giám sát nghiêm việc thực hiện quy định an toàn phòng chống dịch tại bếp ăn tập thể. |  |
| 3. Đẩy mạnh tuyên truyền công tác phòng tránh tai nạn thương tích, bạo hành trẻ. | - Tuyên truyền trên cổng TTĐT, các nền tảng mạng xã hội phòng tránh tai nạn thương tích, bạo hành trẻ. |  |
| 4. Phát động nghiên cứu đề tài viết sáng kiến kinh nghiệm nâng cao chất lượng bữa ăn của trẻ. | - Khuyến khích nhân viên nuôi dưỡng nghiên cứu đề tài viết sáng kiến kinh nghiệm nâng cao chất lượng chăm sóc nuôi dưỡng trẻ. |  |
| 5. Công tác khác  - Cải tạo sân vườn hợp lý, tạo thêm khu vườn rau, trồng cây thuốc dân gian gần gũi. | - Đề xuất, kết hợp với GVNV cải tạo sân vườn trồng rau và cây thuốc dân gian gần gũi. |  |

**KẾ HOẠCH THÁNG 4/2024**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **NỘI DUNG** | **BIỆN PHÁP** | **KẾT QUẢ** |
| 1. Duy trì công tác vệ sinh phòng chống dịch bệnh theo mùa. | - Thực hiện các biện pháp về an toàn phòng chống dịch tại cơ sở giáo dục và địa phương nơi cư trú.  - Thực hiện lịch tổng vệ sinh theo từng tổ, bộ phận. |  |
| 2. Duy trì thực hiện vệ sinh an toàn thực phẩm bếp ăn nhà trường. | - Giám sát nghiêm việc thực hiện quy định an toàn phòng chống dịch tại bếp ăn tập thể.  - BGH, kế toán, nhân viên thống nhất thay đổi thực đơn mùa hè cho trẻ. |  |
| 3. Cân đo lần 4, khám sức khỏe học sinh đợt 2. | - Y tế trường và giáo viên phối hợp cân đo lần 4 và chấm biểu đồ tăng trưởng cho trẻ vào sổ. Theo dõi sức khoẻ cho các trẻ suy dinh dưỡng, béo phì.  - Mời đoàn y tế về khám sức khỏe lần 2 cho trẻ. Tổng hợp, tư vấn, theo dõi đối với những trẻ mắc bệnh. Thông tin tới PHHS cùng phối hợp chăm sóc sức khỏe trẻ. |  |
| 4. Xét duyệt SKKN cấp trường. | - Thu SKKN của các đ/c tổ nuôi đánh giá và rút kinh nghiệm trong toàn tổ, xét duyệt SKKN. |  |
| 5. Công tác khác  - Tổ chức ngày hội thể  dục thể thao | - Lập kế hoạch, tuyên truyền PH, HS, khuyến khích GVNV tham gia. |  |

**KẾ HOẠCH THÁNG 5/2024**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **NỘI DUNG** | **BIỆN PHÁP** | **KẾT QUẢ** |
| 1. Duy trì công tác vệ sinh phòng chống dịch bệnh. | - Thực hiện các biện pháp về an toàn phòng chống dịch tại cơ sở giáo dục và địa phương nơi cư trú.  - Thực hiện lịch tổng vệ sinh theo từng tổ, bộ phận. |  |
| 2. Duy trì thực hiện vệ sinh an toàn thực phẩm bếp ăn nhà trường. | - Giám sát nghiêm việc thực hiện quy định an toàn phòng chống dịch tại bếp ăn tập thể.  - BGH, kế toán, nhân viên thống nhất thay đổi thực đơn mùa hè cho trẻ. |  |
| 3. Kiểm tra sổ sách, chăm sóc nuôi dưỡng. | - Thu hồ sơ sổ sách của các bộ phận để kiểm tra, đánh giá và lưu hồ sơ, sổ sách theo quy định. |  |
| 4. Kiểm tra việc bảo dưỡng, duy trì tài sản nhà trường, kiểm kê tài sản cuối năm học. | - Nhắc tổ bảo vệ kiểm tra cơ sở vật chất, trang thiết bị nhà trường để phát hiện hỏng, sửa chữa và thay thế kịp thời, phòng tránh TNTT cho trẻ. |  |
| 5. Họp bình xét thi đua và  các danh hiệu cá nhân. | - Cá nhân tự đánh giá.  - Tập thể và cấp trên đánh giá. |  |
| 4. Công tác khác  - Báo cáo cuối năm | - Thực hiện báo cáo cuối năm theo quy định. |  |

Trên đây là kế hoạch chăm sóc nuôi dưỡng của trường mầm non Hoa Mộc Lan năm học 2023 - 2024. Đề nghị giáo viên, nhân viên nhà trường nghiêm túc thực hiện./.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ***Nơi nhận****:*  - PGD-để b/c;  - CBGVNV-để TH;  - Lưu: VP | **Người lập kế hoạch**  **PHÓ HIỆU TRƯỞNG**  *(Đã ký)*  **Lưu Thị Dung** | **Người duyệt kế hoạch**  **HIỆU TRƯỞNG**  *(Đã duyệt)*  **Trần Thị Thanh Thủy** |

|  |  |
| --- | --- |
|  |  |